TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 86 /2021/QĐST- HNGĐ

H, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2021/ TLST-HNGĐ ngày 27/01/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Vương Thị Kim H**, sinh năm 1981;

HKTT: L, tổ 18, phường H, quận H, H;

Trú tại: Số nhà 18 ngõ 506 đường K, thôn T, xã T, huyện T, H.

- **Anh Trần Ngọc V**, sinh năm 1974;

HKTT: L, tổ 18, phường H, quận H, H;

Trú tại: số 19 ngách 2/2/1 tổ 18 L, phường H, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Chị Vương Thị Kim H và anh Trần Ngọc V trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Kim H và anh Trần Ngọc V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Hà Nội vào ngày 02/02/2016. Chị Hoa kết hôn lần thứ 2, anh Việt kết hôn lần thứ 3. Sau khi kết hôn anh chị sống tại L, tổ 18 (nay là số 19 ngách 2/2/1, tổ dân phố 18 L), phường H, quận H, H. Quá trình chung sống đến năm 2017 anh chị có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung về việc sinh con chung dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc luôn sảy ra mâu thuẫn. Đến năm 2018 mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng không giải quyết được nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời

gian ly thân anh chị không có hướng khắc phục mâu thuẫn. Nay chị Vương Thị Kim H và anh Trần Ngọc V xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Chị H và anh Việt xác nhận không có con chung.

Chị H và anh Việt xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

[3]. Về tài sản chung (Động sản và Bất động sản): Chị H và anh Việt xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị H và anh Việt xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn. Anh Việt đồng ý để chị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Ngoài ra chị H và anh Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị Kim H và anh Trần Ngọc V.

*** Về con chung**: Chị H và anh Việt xác nhận không có con chung nên Tòa không xét.

Chị H và anh Việt xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

*** Về tài sản chung (Động sản và Bất động sản):** Chị H và anh Việt xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*** Về nợ chung**: Chị H và anh Việt xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vương Thị Kim H và anh Trần Ngọc V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền chị H đã nộp tạm ứng theo biên

lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006483 ngày 27/01/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Hoàng Liệt, Quận H, Hà Nội;Số: 16/2016;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T